TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 443/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 615/2024/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 58/22A đường LLQ, tổ 04, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2/ Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 58/22A đường LLQ, tổ 04, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Bà T và ông T1 đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Ông bà không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau theo đúng tình nghĩa vợ chồng nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 không có con chung

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 tự thỏa thuận về tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 thuận tình ly hôn

Về con chung: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 không có con chung

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Huỳnh Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc hôn nhân gia đình ***300.000 (ba trăm nghìn) đồng*** bà Đỗ Thị Kim T tự nguyện chịu nộp 150.000đồng và tự nguyện chịu thay ông Huỳnh Văn T1 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000516 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bà Đỗ Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 48 ngày 05/7/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy